

Số: 563/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2000

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
Về việc phân cấp và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý đầu tư  
và xây dựng 52/1999/NĐ-CP ngày 8 - 7 - 1999, Quy chế đấu thầu  
88/1999/NĐ-CP ngày 1 - 9 - 1999 của Chính phủ  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 - 7 - 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Nghị định 88/1999/NĐ-CP ngày 1 - 9 - 1999 và Nghị định 14/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đấu thầu;

Thực hiện Thông báo số 29/TB-TU ngày 14 - 1 - 2000 của Tỉnh uỷ Tuyên Quang về việc thông báo kết luận hội nghị lần thứ 16 Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XII;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Tuyên Quang về việc tổ chức thực hiện và phân cấp phê duyệt dự án đầu tư theo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng 52/CP của Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, tại Tờ trình số 109/TT-KH ngày 3 - 4 - 2000,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Tất cả các chủ đầu tư có công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư, được đầu tư bằng mọi nguồn vốn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đều phải tổ chức thực hiện đầy đủ và đúng theo các điều đã ghi trong Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 - 7 - 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000; Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định 88/1999/NĐ-CP ngày 1 - 9 - 1999 và Nghị định 14/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành Trung ương và các văn bản quy định cụ thể của UBND tỉnh đã ban hành về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Nay phân cấp cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; được phê duyệt các hạng mục, công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư do UBND các huyện, thị xã, Quyết định đầu tư, trong nguồn ngân sách đã được UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư và xây dựng hàng năm, nguồn vốn tự bổ sung, nguồn vốn thu thủy lợi phí, nguồn vốn vượt thu được phép để lại UBND các huyện, thị xã, vốn nhân dân đóng góp và các nguồn vốn hỗ trợ khác được UBND tỉnh giao (Trừ nguồn vốn IFAD và vốn chương trình 135 có văn bản riêng); Có tổng mức vốn đầu tư từ 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) trở xuống.

Khi tiến hành phê duyệt yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phải thực hiện theo đúng quy trình, trình tự các bước và nội dung đã quy định cụ thể trong Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 - 7 - 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ; Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định 88/1999/NĐ-CP ngày 1 - 9 - 1999 và Nghị định 14/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, các văn bản quy định cụ thể của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của các ngành chức năng của tỉnh đã ban hành.

Chủ tịch UBND các huyện, thị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính pháp lý và độ chính xác của toàn bộ hồ sơ công trình xây dựng do mình tổ chức xét duyệt.

**Điều 3.** Giao cho Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư, chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và Sở Tài chính - Vật giá; Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc UBND các huyện, thị xã thực hiện quy trình, trình tự các bước và nội dung lập hồ sơ dự án đầu tư, quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng xây dựng, thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán, bản vẽ kỹ thuật thi công và dự toán chi tiết hạng mục, quyết toán các hạng mục, công trình xây dựng, để UBND các huyện, thị xã thực hiện theo như phân cấp tại Điều 2 của Quyết định này.

Khi tiến hành hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra phải tuân thủ đúng nội dung đã ghi trong Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 - 7 - 1999 và Nghị định 12/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000, Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định 88/1999/NĐ-CP ngày 1 - 9 - 1999 và Nghị định 14/2000/NĐ-CP ngày 5 - 5 - 2000 của Chính phủ, các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 487/QĐ-UB ngày 18 - 6 - 1997 của UBND tỉnh về việc "Ban hành Quy

định tổ chức thực hiện Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang" và Quyết định số 830/QĐ-UB ngày 9 - 10 - 1997 của UBND tỉnh về việc "Phân cấp tổ chức thực hiện các công trình xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn do nhân dân đóng góp và nguồn vốn thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang"

**Điều 5.** Các ông (bà) Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan ban ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn xây dựng về giám sát kỹ thuật, đơn vị tư vấn xây dựng về khảo sát thiết kế và các đơn vị thi công xây lắp hoạt động trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Hà Phúc Mịch**